Câu 1.

Từ nào dưới đây vừa là từ chỉ sự vật vừa là từ chỉ đặc điểm?

A. hồng

B. đen

C. tím

D. trắng

Câu 2.

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. Giọng bà kể chuyện mới ấm áp làm sao!

B. Nam đạp se đến trường trên con đường quen thuộc.

C. Lũ trẻ hò reo vui sướng khi thấy cánh diều bay lên cao.

D. Bé Bi say sưa nghe bà kể chuyện cổ tích.

Câu 3.

Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu phẩy?

A. Bà nội nắm lấy tay tôi, dẫn tôi vào thăm khu vườn.

B. Các bạn, học sinh xúm lại, cùng nhau đọc cuốn sách mới.

C. Ông dẫn tôi đi mua vở, chọn bút, hướng dẫn tôi pha mực.

D. Các anh chị lớn rủ nhau bơi thuyền, trượt nước.

Câu 4.

Đoạn thơ nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh?

A.

Trong sắc áo của con

Mẹ thêu vào mùa hạ

Giữa muôn vàn sắc lá

Rực ban mai ửng hồng.

(Chu Thị Thơm)

B.

Mặt trời xuống núi ngủ,

Tre nâng vầng trăng lên.

Sao, sao treo đầy cành,

Suốt đêm dài thắp sáng.

(Nguyễn Công Dương)

C.

Một mùi hương mong mỏng

Thơm đẫm vào ban mai

Gió chạm khóm hoa nhài

Mang hương đi khắp lối.

(Nguyễn Lãm Thắng)

D.

Thế rồi cơn bão qua

Bầu trời xanh trở lại

Mẹ về như nắng mới

Sáng ấm cả gian nhà.

(Đặng Hiển)

Câu 5.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "có màu sắc tươi sáng đẹp đẽ và nổi bật hẳn lên, làm cho ai cũng phải chú ý"?

A. run rẩy

B. rực rỡ

C. rung rinh

D. rộn ràng

Câu 6.

Câu văn nào dưới đây là câu nêu hoạt động miêu tả đúng bức tranh sau?

A herd of sheep grazing on a grassy hill

Description automatically generated

A. Dưới ánh nắng ban mai chan hoà, đàn cừu nhẩn nha gặm cỏ.

B. Những đám mây trên bầu trời bồng bềnh như những chiếc kẹo bông.

C. Trên thảo nguyên rộng lớn, mấy chú cừu trắng đang nằm nghỉ ngơi.

D. Chú trâu theo bác nông dân ra đồng từ sáng tinh mơ.

Câu 7.

Bức tranh nào dưới đây thích hợp để minh hoạ cho câu thơ sau?

Bên khung cửa nắng chan hoà

Bé ngồi đọc sách, hương hoa thơm nồng.

(Mỹ An)

A.

A child looking out a window at the sun

Description automatically generated

B.

A person and child riding a bicycle

Description automatically generated

C.

A child sitting on a window sill reading a book

Description automatically generated

D.

A cartoon of a school building

Description automatically generated

Câu 8.

Hình ảnh dưới đây gợi nhắc đến câu tục ngữ nào?

 ).png

A. Lá lành đùm lá rách.

B. Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ.

C. Uống nước nhớ nguồn.

D. Chị ngã em nâng.

Câu 9.

Nghe và cho biết hoa cỏ may trong đoạn văn dưới đây được so sánh với sự vật nào?

((Audio))

A. Bông hoa rực rỡ

B. Cái tháp nhiều tầng

C. Bàn tay tinh xảo

D. Hạt sương long lanh

Câu 10.

Thành thấy các bạn trong xóm chơi nhảy dây rất vui nên muốn tham gia. Trong trường hợp này, Thành nên nói gì?

A group of kids jumping on a rope

Description automatically generated

A. Các cậu cho tớ chơi cùng với nhé!

B. Các cậu có thích chơi đá bóng không?

C. Các cậu mau về đi kẻo trời tối!

D. Các cậu đã làm xong bài tập về nhà chưa?

Câu 11.

Giải câu đố sau:

Hỏi ai leo tít cột cao

Mang dòng điện đến biết bao vùng miền?

A. nông dân

B. thợ điện

C. thợ xây

D. giáo viên

Câu 12.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta cần coi trọng và giữ đúng lời hứa?

A. Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo.

B. Thắng không kiêu, bại không nản.

C. Ở hiền gặp lành, ở ác gặp dữ.

D. Một lần bất tín, vạn lần bất tin.

Câu 13.

Câu văn dưới đây miêu tả đồ vật nào xuất hiện trong đoạn phim sau:

((Video)): Khoi 3/3 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Huyện 2025 - Khối 3/10 - Ôn luyện vòng thi Hương (Bài 6) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

Cái mặt nó tròn xoè, phần viền nổi lên như cái viền của chiếc bánh, phần còn lại được bảo vệ bởi một lớp kính trong suốt.

A. quả bóng

B. quạt trần

C. cái đĩa

D. đồng hồ

Câu 14.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh để miêu tả bức tranh sau?

A group of sailboats on the water

Description automatically generated

A. Mặt biển phẳng lặng như một tấm gương dưới ánh trăng lung linh.

B. Đàn hải âu chao liệng trên mặt biển xanh trong đón chào ngày mới.

C. Những cánh buồm như những cánh bướm sặc sỡ trên mặt biển.

D. Những chiếc thuyền căng buồm ra khơi khi mặt trời bắt đầu lặn.

Câu 15.

Đọc đoạn văn dưới đây và chọn các nhận xét đúng:

(1) Mưa giăng giăng bốn phía. (2) Có quãng nắng xuyên xuống biển óng ánh đủ màu: xanh lá mạ, tím phớt hồng, xanh biếc... (3) Có quãng thâm sì , nặng trịch . (4) Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa ướt đẫm, thẫm lại, khoẻ nhẹ bồi hồi như ngực áo bác nông dân cày xong thửa ruộng về bị ướt.

(Theo Vũ Tú Nam)

[[B]]

A. Câu (3) là câu nêu hoạt động.

[[B]]

B. Các từ in đậm trong đoạn văn trên là từ chỉ đặc điểm.

[[D]]

C. Câu (4) không có từ chỉ hoạt động.

[[D]]

D. Đoạn văn trên có 1 câu sử dụng biện pháp so sánh.

[[E]]

E. Câu (3) có từ 1 từ chỉ đặc điểm.

Câu 16.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành mẩu chuyện sau:

Bé kẹp lại tóc, thả ống quần xuống [[,]] lấy cái nón của má đội lên đầu. Nó cố bắt chước cái dáng đi khoan thai của cô giáo khi cô bước vào lớp [[.]] Đàn em cũng làm y hệt đám học trò, đứng cả dậy [[,]] cười khúc khích chào cô [[.]]

(Theo Nguyễn Thi)

Câu 17.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "dũng, quả, cảm, thông" có thể ghép được [[6]] từ.

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

(1) Con sông thân yêu, nơi có "nhà" của Thuỷ, là sông Hồng. (2) Lòng sông mênh mang, quãng chảy qua Hà Nội càng mênh mông hơn. (3) Lúc nắng ửng mây hồng, nước sông nhấp nháy như sao bay.

(Theo Phong Thu)

Đoạn văn trên có [[2]] câu nêu đặc điểm.

Câu 19.

Giải câu đố sau:

Để nguyên nở rộ trên cành

Đến khi thêm nặng là thành vẽ tranh.

Từ để nguyên là từ gì?

Đáp án: từ [[hoa]] .

Câu 20.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

- Một miếng khi đói [[bằng một gói khi no]].

- Một giọt máu đào [[hơn ao nước lã]].

- Một con ngựa đau [[cả tàu bỏ cỏ]].

Cột bên phải:

- hơn ao nước lã.

- bằng một gói khi no.

- cả tàu bỏ cỏ.

Câu 21.

Nối câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Mẹ có khuôn mặt phúc hậu và giọng nói nhẹ nhàng. [(Câu nêu đặc điểm)]

- Mẹ thức dậy sớm nấu đồ ăn cho cả gia đình. [(Câu nêu hoạt động)]

- Mẹ là người gần gũi nhất với em. [(Câu giới thiệu)]

Cột bên phải:

- Câu nêu hoạt động

- Câu giới thiệu

- Câu nêu đặc điểm

Câu 22.

Hãy ghép nội dung ở hai vế để tạo thành hình ảnh so sánh phù hợp.

- Nụ sen [[như đầu chiếc bút lông của ông đồ]].

- Bông sen đã nở [[như chiếc váy xoè lộng lẫy, nhiều tầng]].

- Lá sen [[như những chiếc ô xanh tí hon trong đầm]].

Cột bên phải

- như những chiếc ô xanh tí hon trong đầm.

- như chiếc váy xoè lộng lẫy, nhiều tầng.

- như đầu chiếc bút lông của ông đồ.

Câu 23.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành từ đúng.

- chông [[chênh]]

- dữ [[tợn]]

- trông [[coi]]

- xung [[quanh]]

- sung [[túc]]

- giữ [[gìn]]

Cột bên phải

- quanh

- coi

- túc

- chênh

- tợn

- gìn

Câu 24.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- từ điển

- tra cứu

- hiện đại

- máy ảnh

- chụp ảnh

- mới tinh

Từ ngữ chỉ đồ vật [[từ điển || máy ảnh]], [[từ điển || máy ảnh]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm của đồ vật [[hiện đại || mới tinh]], [[hiện đại || mới tinh]]

Từ ngữ chỉ công dụng của đồ vật [[tra cứu || chụp ảnh]], [[tra cứu || chụp ảnh]]

Câu 25.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- trò chuyện

- tròn trịa

- xe máy

- sáng ngời

- rộng lớn

- bút màu

- bóng đèn

- vẽ tranh

- nghe nhạc

Từ ngữ chỉ sự vật [[xe máy || bút màu || bóng đèn]], [[xe máy || bút màu || bóng đèn]], [[xe máy || bút màu || bóng đèn]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[tròn trịa || sáng ngời || rộng lớn]], [[tròn trịa || sáng ngời || rộng lớn]], [[tròn trịa || sáng ngời || rộng lớn]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[trò chuyện || vẽ tranh || nghe nhạc]], [[trò chuyện || vẽ tranh || nghe nhạc]], [[trò chuyện || vẽ tranh || nghe nhạc]]

Câu 26.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

[(Buổi)] [(tối,)] [(em)] [(cùng)] [(ông)] [(đọc)] [(sách)].

Câu 27.

Sắp xếp các câu sau thành đoạn văn hoàn chỉnh.

- Sáng sớm, biển lặng, thỉnh thoảng có tiếng sóng nhẹ nhàng vỗ vào bờ.

- Khi mặt trời lên cao, mặt biển sáng loáng, lấp lánh.

- Mặt trời dần nhô lên, những cánh buồm được nắng chiếu vào rực rỡ như đàn bướm.

- Chiều xuống, nước biển chuyển sang màu đỏ đục.

Câu 28.

Sắp xếp các chữ cái sau thành từ chỉ phẩm chất.

[(d)] [(ũ)] [(n)] [(g)] [(b)] [(a)] [(o)]

Câu 29.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Mặt sông lấp lánh như được rát muôn ngàn viên pha lê.

Câu văn trên có từ [[rát]] viết sai chính tả, sửa lại là [[dát]].

Câu 30.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn miêu tả sự vật trong đoạn phim sau:

((Video)): Khoi 3/3 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Huyện 2025 - Khối 3/10 - Ôn luyện vòng thi Hương (Bài 6) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

Những cánh hoa [[mỏng manh]] , mềm mại khoe sắc [[vàng ươm]] dưới nắng.